

HƯỚNG DẪN:

Tham vấn các bên liên quan

Tài liệu SA-G-GA-47

Phiên bản 1

Tiếng Anh

Được ban hành vào ngày 1 tháng 7 năm 2022



**RAINFOREST
ALLIANCE**



Tên Tài liệu:		Mã Tài liệu:	Phiên bản:	Ngôn ngữ:
Tài liệu Hướng dẫn của Rainforest Alliance về việc Tham vấn các Bên liên quan		SA-G-GA-47	V1	VN
Ngày phát hành lần đầu:	Ngày sửa đổi:	Ngày có Hiệu lực:	Ngày hết hạn:	
Ngày 1 tháng 7 năm 2022	Không áp dụng	Ngày 1 tháng 7 năm 2022	Cho đến khi có thông báo thêm	
Người soạn thảo:		Người phê duyệt:		
Bộ phận Đảm bảo Toàn cầu		Giám đốc Phòng Tiêu chuẩn và Đảm bảo Chứng nhận		
Tài liệu liên quan:				
SA-S-SD-1 Tiêu chuẩn Nông nghiệp Bền vững 2020 của Rainforest Alliance, Yêu cầu đối với Trang trại SA-R-GA-1 Quy định về Chứng nhận và Thanh tra Đánh giá 2020 của Rainforest Alliance Bản đồ Rủi ro Lao động Trẻ em và Lao động Cường bức theo Ngành hàng của Rainforest Alliance Mẫu đơn Đăng ký Chứng nhận (CAF), phiên bản hiện hành Thư Tham vấn các Bên liên quan				
Thay thế cho:				
Không áp dụng				
Được áp dụng cho:				
Rainforest Alliance Đơn vị Thanh tra Chứng nhận được Ủy quyền				
Quốc gia/Khu vực:				
Tất cả				
Cây trồng:		Loại hình Chứng nhận:		
Tất cả các loại cây trồng trong phạm vi của hệ thống chứng nhận Rainforest Alliance; vui lòng xem Quy định Chứng nhận.		Chứng nhận trang trại		

Phản Ghi chú Miễn trừ Trách nhiệm Dịch thuật

Nếu bạn có bất kỳ thắc mắc nào liên quan đến ý nghĩa chính xác của nội dung thông tin trong bản dịch này, vui lòng xem bản tiếng Anh chính thức để làm rõ. Mọi sai lệch hoặc khác biệt về mặt ý nghĩa trong bản dịch này đều không có giá trị ràng buộc và không có giá trị đối với mục đích thanh tra đánh giá hoặc chứng nhận.

Bạn cần biết thêm thông tin

Để biết thêm thông tin về Rainforest Alliance, hãy truy cập www.rainforest-alliance.org hoặc liên hệ info@ra.org.

Tài liệu hướng dẫn này không mang tính bắt buộc. Điều này có nghĩa là tài liệu này cung cấp thông tin quan trọng để giúp người đọc hiểu, diễn giải và thực hiện các yêu cầu đặt ra trong các tài liệu được liệt kê trong phần “tài liệu liên quan” ở trên. Tuy nhiên, không bắt buộc phải tuân theo hướng dẫn trong tài liệu này.



Mục lục

1. Giới thiệu.....	4
2. Chuẩn bị cho quy trình tham vấn các bên liên quan	5
2.1 Xác định nhu cầu tham vấn các bên liên quan	5
2.2 Quy trình được lập thành văn bản	6
2.3 Lựa chọn các bên liên quan	6
2.4 Xác định các kênh Trao đổi Thông tin.....	7
2.5 Phối hợp hiệu quả.....	7
2.6 Tài liệu hỗ trợ.....	8
3. Thực hiện quy trình tham vấn các bên liên quan	8
4. Phân tích và báo cáo kết quả.....	9
4.1 Tổng hợp kết quả.....	9
4.2 Sử dụng kết quả.....	10
4.3 Báo cáo kết quả	11
Phụ lục 1: Câu hỏi ví dụ.....	11
Lao động cưỡng bức	11
Lao động trẻ em.....	12
Tự do tham gia tổ chức đoàn thể	12



1. GIỚI THIỆU

Rainforest Alliance hoạt động như một cầu nối giữa các ngành kinh doanh, nông nghiệp và lâm nghiệp. Chúng tôi giúp các bên liên kết đa dạng hợp tác cùng nhau để giải quyết một vài khó khăn về mặt xã hội và môi trường cấp bách nhất hiện nay. Vào tháng 6 năm 2020, chúng tôi đã công bố [Chương trình Chứng nhận](#) mới của mình với các đặc điểm độc đáo, tạo điều kiện cho hoạt động canh tác bền vững trên toàn cầu.

Một trong những điểm cốt lõi của chương trình chứng nhận mới này là cách tiếp cận [Đảm bảo Chứng nhận Dựa trên Rủi ro](#), trong đó tập trung vào việc xác định và giảm thiểu rủi ro về tính bền vững thay vì chỉ ứng phó khi vấn đề đã xảy ra. Một trong những phương pháp của cách tiếp cận này là Tham vấn các Bên liên quan.

Như được giải thích trong [Quy định Chứng nhận và Thanh tra Đánh giá](#) (CAR) năm 2020, tham vấn các bên liên quan là đối thoại với các bên liên quan để xác minh và thu thập thông tin giúp Đơn vị Thanh tra Chứng nhận (CB) xác định các rủi ro và lập kế hoạch cho việc thanh tra đánh giá tại cơ sở. CB tham khảo ý kiến của nhiều đơn vị khác nhau (ví dụ: cơ quan, tổ chức, nhóm hoặc cá nhân) trong (hoặc biết rất rõ) cộng đồng nơi CH hoạt động và có thể được coi là nguồn cung cấp thông tin đáng tin cậy để xem xét các rủi ro đối với người lao động, cộng đồng địa phương hoặc các cộng đồng yếu thế khác có khả năng bị ảnh hưởng do hoạt động của CH.

Tài liệu này nhằm hỗ trợ các Đơn vị Thanh tra Chứng nhận trong việc tham vấn các bên liên quan theo các yêu cầu trong Phụ lục AR4.2 của CAR. Tài liệu này hướng dẫn CB thực hiện các bước khác nhau của giai đoạn chuẩn bị, thực hiện và báo cáo trong quy trình tham vấn các bên liên quan.

Mục đích của việc tham vấn các bên liên quan

Chúng ta có thể xác định bốn cách mà việc tham vấn các bên liên quan có thể hỗ trợ quy trình đảm bảo và CB. Đầu tiên, quy trình tham vấn này giúp CB xác định và cảnh báo rủi ro về việc Đơn vị Sở hữu Chứng nhận có thể bị coi là Không Tuân thủ (NC) các yêu cầu liên quan đến lao động trẻ em, lao động cưỡng bức hoặc quyền tự do tham gia tổ chức đoàn thể. Quy trình này giúp CB biết được quan điểm trung lập từ một bên thứ ba độc lập có nhiều thông tin hơn và/hoặc thông tin khác về các rủi ro. [Bản đồ Rủi ro Lao động Trẻ em và Lao động Cưỡng bức theo Ngành hàng của Rainforest Alliance](#) tập trung vào các rủi ro ở cấp quốc gia, còn quy trình tham vấn các bên liên quan của CB sẽ tập trung vào các rủi ro ở cấp địa phương.

Thứ hai, quy trình này giúp CB hiểu được các mối quan ngại và rủi ro chung trong từng bối cảnh khu vực, chẳng hạn như khu vực địa lý, cây trồng, ngành hàng, cùng với các yêu cầu về lao động trẻ em, lao động cưỡng bức và/hoặc quyền tự do tham gia tổ chức đoàn thể. CB cũng có thể xác định các điều kiện phổ biến, ảnh hưởng của chúng đến các điều kiện kinh tế - xã hội tổng thể tác động đến trang trại/nhóm hoặc khu vực nơi đặt trang trại/nhóm đó (ví dụ: do đại dịch COVID-19, tình trạng xung đột liên tục trong khu vực, tình trạng bất ổn dân sự ở các khu vực lân cận và tình trạng di cư).

Thứ ba, quy trình này giúp CB hiểu được cách hiểu của người dân địa phương về những chủ đề này và mối liên hệ của chúng với phong tục văn hóa, triết lý, chuẩn mực hoặc thành kiến và những yếu tố khác mà thanh tra viên có thể cần nắm rõ. Ví dụ: trong một số trường hợp, triết lý địa phương có thể cho rằng phụ nữ phải kết hôn và không cần phải học tập. Thay vào đó, yêu cầu họ làm việc sẽ được coi là hợp lý trong hoàn cảnh của họ ở những cộng đồng đó. Do những triết lý này có thể dẫn đến rủi ro lao động trẻ em, thanh tra viên nên biết về những triết lý đó trước khi thanh tra đánh giá.

Cuối cùng, quy trình này giúp CB thiết lập và duy trì mối quan hệ với các bên liên quan, để họ có thể cung cấp cho CB thông tin về bất kỳ rủi ro nào có thể phát sinh trong suốt cả năm, sau khi nhóm thanh tra đánh giá rời đi. Điều này giúp CB theo dõi cơ sở chặt chẽ và liên tục hơn.

Từ đó, CB sẽ sử dụng thông tin thu được từ quy trình tham vấn để cải thiện chất lượng thanh tra đánh giá tổng thể và chuẩn bị kế hoạch thanh tra đánh giá một cách hiệu quả hơn, để điều chỉnh số lượng cuộc phỏng vấn, lấy mẫu và xác minh tài liệu cũng như việc thực hiện thanh tra đánh giá.



2. CHUẨN BỊ CHO QUY TRÌNH THAM VẤN CÁC BÊN LIÊN QUAN

2.1 XÁC ĐỊNH NHU CẦU THAM VẤN CÁC BÊN LIÊN QUAN

Phụ lục AR 4.2 của CAR 2020 nêu rõ rằng quy trình tham vấn các bên liên quan cần được thực hiện trong các trường hợp rủi ro sau:

1. quy trình thanh tra đánh giá có rủi ro cao về lao động trẻ em và/hoặc lao động cưỡng bức dựa trên [Bản đồ rủi ro lao động trẻ em và lao động cưỡng bức theo ngành hàng của Rainforest Alliance](#) và/hoặc
2. quy trình thanh tra đánh giá có rủi ro cao hoặc rất cao về tình trạng không tuân thủ quyền tự do tham gia tổ chức đoàn thể do CB xác định (thông qua đánh giá rủi ro thanh tra đánh giá trong quá trình chuẩn bị thanh tra đánh giá) và/hoặc
3. Rainforest Alliance xác định việc tham vấn là cần thiết.

Để xác định xem có cần tham vấn các bên liên quan hay không, Đơn vị Thanh tra Chứng nhận cần xác minh những nội dung sau:

- a. [Bảng dữ liệu](#) về bản đồ rủi ro lao động trẻ em và lao động cưỡng bức. Chọn quốc gia (cột B) và ngành hàng (cột C) bạn sẽ thanh tra đánh giá và xem mức độ rủi ro ở cột E. Nếu kết quả ở cột E cho thấy mức "Rủi ro Cao" về lao động trẻ em hoặc lao động cưỡng bức, thì cần phải tham vấn các bên liên quan.

Ví dụ: trong hình 1 dưới đây, nếu quy trình thanh tra đánh giá diễn ra tại một trang trại cà phê ở Brazil, thì bảng dữ liệu sẽ hiển thị:

- a. Lao động Cưỡng bức: Rủi ro Cao
- b. Lao động Trẻ em: Rủi ro Trung bình

Do chỉ cần tham vấn các bên liên quan trong trường hợp rủi ro cao, nên trong đợt thanh tra đánh giá này, cần thực hiện quy trình tham vấn các bên liên quan về lao động cưỡng bức.

Quốc gia	Ngành	Loại hình lao động	Mức độ rủi ro
Bra-xin	Cà phê	Lao động cưỡng bức	Rủi ro cao
Bra-xin	Cà phê	Lao động trẻ em	Rủi ro trung bình
Bra-xin	Cà cao	Lao động cưỡng bức	Rủi ro cao
Bra-xin	Cà cao	Lao động trẻ em	Rủi ro trung bình
Cameroon	Cà cao	Lao động cưỡng bức	Rủi ro trung bình

Hình 1 Trích từ Bảng Dữ liệu về Bản đồ Rủi ro Lao động Trẻ em và Lao động Cưỡng bức theo Ngành hàng

- b. Sau đó, điền thông tin vào bản Đánh giá Rủi ro Thanh tra Đánh giá (là một phần của [Mẫu đơn Đăng ký Chứng nhận](#)). Nếu thông tin trong ô màu xanh dương ở cuối trang (xem hình 2) hiển thị hạng mục rủi ro là cao hoặc rất cao, thì sẽ cần thực hiện quy trình tham vấn các bên liên quan về Quyền Tự do Tham gia Tổ chức Đoàn thể.

Yếu tố rủi ro		Dữ liệu	Nhận xét
1) Lịch sử của người đăng ký. Người đăng ký mới hay người đăng ký đã được chứng nhận trong vòng 2 năm gần nhất theo chương trình UTZ và/hoặc Rainforest Alliance 2017?			
2) Nếu là người đăng ký được chứng nhận trước đây, trong đợt thanh tra đánh giá gần nhất đã phát hiện bao nhiêu lỗi không phù hợp, căn cứ theo báo cáo thanh tra đánh giá mới nhất (UTZ hoặc RA 2017)?			
3) Nếu người đăng ký đã được chứng nhận trong vòng 2 năm gần nhất, có bất kỳ quyết định không chứng nhận, hủy hay đình chỉ nào trong vòng 2 năm gần nhất không?			
4) Có các khiếu nại, vụ kiện đang tiến hành hoặc đưa vào cơ sở dữ liệu có liên quan chống lại CH không? Nếu có thì tình bày cụ thể trong phần ghi chú.			
5) Kết quả đánh giá Bên tổ Rủi Ro Quốc Gia của Rainforest Alliance đối với Lao động Trẻ Em			Bản đồ có rủi ro thấp
6) Kết quả đánh giá Bên tổ Rủi Ro Quốc Gia của Rainforest Alliance đối với Lao động Cưỡng Bức			Bản đồ có rủi ro thấp
7) Đánh giá Rủi Ro Phá Rừng (Trên cơ sở bản đồ rủi ro do Rainforest Alliance cung cấp)			
8) Đánh giá Rủi Ro Lấn Chếm (Trên cơ sở bản đồ rủi ro do Rainforest Alliance cung cấp)			
9) Sản lượng trung bình ước tính của cây trồng chính của đơn vị đăng ký (Kg/ha)		-	
10) Tổng diện tích (ha) của loại cây trồng chính được chứng nhận		-	
11) Tổng số người lao động làm việc lâu dài		-	
12) Tổng số người lao động tạm thời		-	
13) Tỷ lệ nam/nữ lao động làm việc lâu dài. Số lượng lao động nam trên mỗi lao động nữ.		-	
14) Tỷ lệ nam/nữ lao động tạm thời.		-	
15) Số lượng lao động nam trên mỗi lao động nữ.		-	
16) Tổng số người lao động dưới 18 tuổi		-	
17) Tổng số nhà ở được cấp cho người lao động		-	
18) Tổng số đơn vị cung cấp lao động đã sử dụng		-	
19) Tổng số người lao động nhập cư		-	
20) Tổng số (loại) chương trình chứng nhận khác		-	
Hạng Mục Rủi Ro		1. Rủi ro rất thấp	

Hình 2 Trích từ bản Đánh giá Rủi ro Thanh tra Đánh giá



- c. Kiểm tra nội bộ xem Rainforest Alliance có liên hệ với bạn để yêu cầu thực hiện quy trình tham vấn các bên liên quan cho đợt thanh tra đánh giá này hay không.

2.2 QUY TRÌNH ĐƯỢC LẬP THÀNH VĂN BẢN

Theo CAR (Phụ lục AR4.2, điểm 3), CB cần xây dựng, ghi lại bằng văn bản và thực hiện quy trình tham vấn các bên liên quan. Ngoài những nội dung khác, quy trình cần mô tả:

- các yếu tố chính được đề cập trong quy trình
- phương pháp tham vấn
- thời gian tổ chức và thời lượng của quy trình tham vấn
- xác định những cá nhân chịu trách nhiệm thực hiện quy trình tham vấn
- tài liệu ghi chép về quy trình và kết quả và
- thông báo kết quả cho nhóm thanh tra đánh giá và những cá nhân chịu trách nhiệm khác trong CB và cho Rainforest Alliance

Có thể dựa vào một phần của tài liệu hướng dẫn này để xây dựng nội dung của quy trình.

2.3 LỰA CHỌN CÁC BÊN LIÊN QUAN

Quy định Chứng nhận và Thanh tra Đánh giá (Phụ lục AR4.2, điểm 9) quy định rằng cần có tối thiểu ba bên liên quan tham gia vào quy trình tham vấn các bên liên quan. Việc lựa chọn các bên liên quan phù hợp là đặc quyền của CB và phải dựa vào đánh giá rủi ro, tính phù hợp, mức độ liên quan và bối cảnh. CB cần đảm bảo sự đa dạng của các bên liên quan.

Đối với quy trình tham vấn các bên liên quan, các bên liên quan được định nghĩa là các cơ quan, tổ chức, nhóm hoặc cá nhân trong cộng đồng nơi CH hoạt động và có thể được coi là nguồn cung cấp thông tin đáng tin cậy.

Một danh sách đa dạng nhưng không đầy đủ tất cả các bên liên quan có thể tiếp cận bao gồm các tổ chức phi chính phủ (NGO) tại địa phương, chuyên gia về chủ đề tại địa phương, chuyên gia tư vấn, cơ quan quản lý địa phương, các nhà lãnh đạo cộng đồng, nhân viên trung tâm y tế địa phương, cảnh sát, trung tâm tôn giáo, trường học địa phương, chính quyền địa phương, đại diện của công đoàn lao động bảo vệ người lao động của CH, cũng như các nhóm xã hội trong cộng đồng, các nhà báo địa phương, các nhóm phúc lợi và các bên liên quan khác.

Quy định Chứng nhận và Thanh tra Đánh giá (Phụ lục AR4.2, điểm 7) yêu cầu liên hệ với các bên liên quan tại địa phương để hiểu rõ tình hình trong khu vực vì họ là người nắm rõ bối cảnh địa phương và các vấn đề có thể phát sinh, đồng thời quan tâm đến việc hợp tác với các cộng đồng địa phương. Họ thường là bên có khả năng cao nhất trong việc chia sẻ những thông tin mà các cơ quan nhà nước có thể không nắm được. Việc làm này cũng sẽ khuyến khích các tổ chức địa phương chú ý đến các hoạt động thực tiễn của Đơn vị Sở hữu Chứng nhận liên quan đến Tiêu chuẩn Nông nghiệp Bền vững 2020 của Rainforest Alliance.

Một cách tiếp cận khác là kết hợp quy trình tham vấn chính thức và không chính thức để thu thập thông tin. Mặc dù CB phải lưu hồ sơ về quy trình tham vấn không chính thức với tất cả các thông tin chi tiết được yêu cầu trong Phụ lục AR 4.2 nhưng quy trình không chính thức không thay thế cho yêu cầu tham vấn chính thức. Đối với quy trình tham vấn không chính thức, CB có thể tiếp cận, ví dụ: những người sống và làm việc gần cơ sở của Đơn vị Sở hữu Chứng nhận hoặc những người có sức ảnh hưởng trong khu vực và họ có thể nhắc đến các tin đồn.

Trong quy trình khắc phục hậu quả, CH phải chuẩn bị danh sách các bên liên quan tiềm năng để phỏng vấn mà CB có thể sử dụng. Tuy nhiên, CB nên mở rộng phạm vi phỏng vấn của mình thông qua một hoặc nhiều cách tiếp cận sau:

- Tìm kiếm trên Internet những cá nhân hoặc cơ quan trong khu vực có liên quan nhiều đến các chủ đề được quan tâm;



- Liên hệ với các bên liên quan trong nước để biết thông tin liên hệ chi tiết của các cơ quan hoạt động trong khu vực;
- Sử dụng dịch vụ của các thanh tra viên địa phương hoặc kinh nghiệm trước đó của các chương trình chứng nhận khác.

Bạn có thể sử dụng các nguồn thông tin như sau để tìm các Tổ chức Phi chính phủ Quốc tế hoặc các tổ chức khác. Xin lưu ý rằng đây không phải là danh sách đầy đủ tất cả các nguồn thông tin:

<https://www.ohchr.org/EN/Issues/Slavery/UNVTFCS/Pages/SlaveryList.aspx>
<https://www.modernslaverymap.org>
<https://www.ituc-csi.org/?page=abook>

Ở mức tối thiểu, danh sách các bên liên quan phải bao gồm:

- tên của cá nhân hoặc tổ chức
- loại bên liên quan
- cá nhân chịu trách nhiệm
- vai trò của người liên hệ
- số điện thoại liên hệ
- chủ đề/lĩnh vực hoạt động
- địa chỉ email
- trang web (nếu có)

Có thể điền thông tin về các bên liên quan đã chọn vào [Mẫu Hướng dẫn: Tham vấn các Bên liên quan](#) trong Mẫu đơn Đăng ký Chứng nhận, xem thêm hình 3.

A. Prioritized/selected Stakeholders (mandatory only for high/very high risk topics according to RA Risk Maps)			
This tab is required for Farm Certificate Holders in countries/sectors which are of very high risk for Child Labor, Forced Labor and Freedom of Association as per the Rainforest Alliance Risk Maps and/or the by the Audit Risk Assessment conducted by the CB.			
Please indicate the dates and the organizations that were consulted as part of the auditing preparation process of the CH and such results should be incorporated in the audit planning accordingly. To facilitate the stakeholder consultation process, please note that it is possible to speak with the same stakeholder about multiple certificate holders that are located in the same local region, or with 1 stakeholder about multiple topics (e.g. both about child labor and forced labor) if the stakeholder is able to provide useful information on both topics.			
Certificate Holder			
Unique RA ID			
Stakeholder 1 Name:			
Type of Stakeholder:	Topic:	Date:	
Contact Person Name:			
Role:	Email:	Phone	
Stakeholder 2 Name:			
Type of Stakeholder:	Topic:	Date:	

Hình 3: Trích từ Mẫu Hướng dẫn dùng để liệt kê các bên liên quan đã chọn

2.4 XÁC ĐỊNH CÁC KÊNH TRAO ĐỔI THÔNG TIN

Có thể trao đổi thông tin với các bên liên quan bằng văn bản hoặc lời nói, ví dụ như qua các cuộc gọi điện thoại, qua email, gặp trực tiếp hoặc thông qua khảo sát và/hoặc phản hồi liên tục trên trang web hoặc địa chỉ email của CB.

CB nên cân nhắc hình thức tham vấn phù hợp nhất tùy theo bối cảnh. Hình thức tham vấn có thể bao gồm từ các cuộc họp chung đến phỏng vấn mở, bảng câu hỏi, khảo sát, cuộc gọi điện thoại hoặc kết hợp các phương pháp này. Kênh trao đổi thông tin và cách tiếp cận được chọn phải phù hợp với bối cảnh, nhân lực sẵn có và một hoặc nhiều ngôn ngữ nói.

CB phải đánh giá rủi ro xung đột lợi ích giữa các bên liên quan và CH. Ví dụ có thể bao gồm đối tác tài trợ, gia đình hoặc một bên liên quan từng có hoặc đang có mối quan hệ lao động với CH.

2.5 PHỐI HỢP HIỆU QUẢ



Một số yếu tố có thể ảnh hưởng đến quy trình tham vấn các bên liên quan hiệu quả như thời gian, ngôn ngữ, mối quan tâm đến việc tham gia và chi phí. Các bên liên quan ở một số khu vực có thể được nhiều CB liên hệ nhiều lần theo thời gian, khiến họ không còn muốn hợp tác. Đó là lý do tại sao các CB làm việc trong cùng một khu vực nên có cách tiếp cận phối hợp để thực hiện quy trình tham vấn các bên liên quan. Ví dụ: chia sẻ thông tin liên hệ chi tiết của các bên liên quan ở một số khu vực nhất định, chia sẻ thông tin chung thu thập được thông qua quy trình tham vấn các bên liên quan giữa các CB, thống nhất với các CB khác và các bên liên quan thời gian phù hợp nhất để liên hệ và phối hợp với nhau.

Để hỗ trợ nỗ lực của các bên liên quan khi tham gia quy trình tham vấn, Rainforest Alliance đã soạn thảo [Thư Tham vấn các Bên liên quan](#). CB có thể sử dụng, dịch hoặc chỉnh sửa thư này để liên hệ với các bên liên quan. Để tham gia quy trình, một số quốc gia cụ thể hoặc các bên liên quan như các cơ quan chính phủ có khả năng cần văn bản thư từ chính thức có thể sẽ yêu cầu thư này.

Việc liên hệ và mời một bên liên quan hợp tác có thể sẽ kéo dài trong một khoảng thời gian đáng kể. Có khả năng một số bên liên quan sẽ không quan tâm hoặc trì hoãn việc phản hồi, vì vậy, nên bắt đầu quy trình tham vấn ít nhất 3 tháng trước ngày thanh tra đánh giá theo kế hoạch.

Nếu nhân sự của CB không hiểu rõ một khu vực hoặc ngôn ngữ cụ thể, thì có thể mời một cá nhân trung lập tại địa phương không phải là bên liên quan tiềm năng tham gia quy trình để tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi với các bên liên quan đã chọn.

2.6 TÀI LIỆU HỖ TRỢ

Sau khi xác định các bên liên quan phù hợp, CB và các bên liên quan sẽ thảo luận về:

- lý do liên hệ
- phạm vi của quy trình tham vấn, bao gồm việc liệu CH có vấn đề về sử dụng lao động trẻ em, lao động cưỡng bức và/hoặc quyền tự do tham gia tổ chức đoàn thể hay không, cũng như các nội dung khác
- tính bảo mật của thông tin được thu thập
- bất kỳ xung đột lợi ích đã biết hoặc tiềm ẩn nào
- cách CB sử dụng dữ liệu thu thập được qua quy trình tham vấn trong quá trình thanh tra đánh giá và cách CB lưu hồ sơ thông tin liên quan thu thập được.

Sau đây là một số tài liệu mà bạn có thể gửi cho bên liên quan trước khi trao đổi để tạo điều kiện thuận lợi cho quy trình này:

- [Thư Tham vấn các Bên liên quan](#)
- [Quy định Chứng nhận và Thanh Tra Đánh giá \(Phụ lục AR4.2\)](#)
- [Tiêu chuẩn Nông nghiệp Bền vững 2020 của Rainforest Alliance, Yêu cầu đối với Trang trại](#)
- [Bản đồ rủi ro lao động trẻ em và lao động cưỡng bức theo ngành hàng](#)
- Các mẫu nhận phản hồi (mẫu của CB) (hoặc [liên kết](#), “Mẫu Hướng dẫn Tham vấn các Bên liên quan” của RA)
- Thỏa thuận Bảo mật (giữa CB và bên liên quan, mẫu của CB)
- Tuyên bố Tiết lộ Xung đột Lợi ích (mẫu của CB)

3. THỰC HIỆN QUY TRÌNH THAM VẤN CÁC BÊN LIÊN QUAN

Quy định Chứng nhận và Thanh tra Đánh giá, Phụ lục AR 4.2 Điểm 12 nêu rõ quy trình tối thiểu để tiến hành tham vấn.

- a. Lập hồ sơ của bên liên quan, bao gồm lý do liên hệ, xung đột lợi ích tiềm ẩn, các chủ đề dự định trao đổi.
- b. Ở mức tối thiểu, nội dung trao đổi phải bao gồm:



- I. Giới thiệu làm rõ mục tiêu của cuộc tham vấn và cách thức dữ liệu sẽ được sử dụng
 - II. Thỏa thuận bảo mật
 - III. Hỏi/chia sẻ thông tin về các chủ đề được quan tâm
 - Các CB phải cẩn thận khi chuẩn bị các câu hỏi hoặc vấn đề cần thảo luận và thảo luận về các chủ đề, đồng thời phải đảm bảo rằng những nội dung này không ngụ ý CH không tuân thủ các yêu cầu. Các câu hỏi phải là câu hỏi mở và phải nhằm mục đích thu được thông tin ở bối cảnh rộng hơn. Nên đặt câu hỏi hoặc thu thập thông tin một cách cởi mở như một cuộc thảo luận thay vì thẩm vấn, đồng thời không phán xét phản hồi nhận được. Phụ lục 1 của tài liệu này đưa ra các câu hỏi ví dụ cần hỏi.
 - Trong quá trình tham vấn, CB sẽ đánh giá các rủi ro về lao động trẻ em, lao động cưỡng bức và/hoặc quyền tự do tham gia tổ chức đoàn thể, xác minh xem có thông tin cụ thể nào về Đơn vị Sở hữu Chứng nhận (CH) liên quan đến các khiếu nại, hành vi vi phạm quyền có thể xảy ra hoặc vụ việc xung đột xã hội đã được đệ trình hay bất kỳ thủ tục tố tụng nào có liên quan (đang chờ xét xử) nào mà bên liên quan biết hay không.
 - IV. Lưu hồ sơ các thông tin có liên quan đã thu thập được
 - Cân nhắc những điều được nêu trong chương 4.
 - V. Kết thúc phiên tham vấn, bao gồm thỏa thuận về cách bên liên quan có thể tiếp tục cung cấp cho CB thông tin cập nhật về các rủi ro/vấn đề liên quan trực tiếp đến các chủ đề đã thảo luận với CB, trong suốt cả năm.
 - CB cung cấp cho các bên liên quan thông tin liên hệ chi tiết và thông tin về cách cập nhật rủi ro và các vấn đề về bất kỳ chủ đề nào có liên quan trong suốt cả năm.
- c. CB liên hệ lại với bên liên quan để theo dõi thêm, trong đó CB xác định thời điểm sẽ liên hệ với bên liên quan cụ thể trong tương lai để tìm kiếm thông tin cập nhật.

Có thể có một số phương pháp tổ chức quy trình tham vấn như:

- Cuộc họp chính thức hoặc không chính thức
- Gặp trực tiếp hoặc từ xa
- Thông qua một cuộc đối thoại hoặc một văn bản khảo sát
- Nếu chọn tham vấn từ xa, có thể sử dụng các công cụ khác nhau như điện thoại hoặc cuộc gọi trực tuyến

4. PHÂN TÍCH VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ

4.1 TỔNG HỢP KẾT QUẢ

Đơn vị Thanh tra Chứng nhận phải lưu hồ sơ các thông tin chi tiết của quy trình tham vấn. Ở mức tối thiểu, CB phải lưu giữ:

- tên và thông tin liên hệ chi tiết của các cá nhân và tổ chức được tham vấn
- bản sao của tất cả thông tin trao đổi với các bên liên quan
- ghi chú/biên bản cuộc họp gồm tất cả các thông tin được cung cấp bằng lời nói
- thời điểm và cách thức CB sẽ tham vấn (các) bên liên quan để thu thập thông tin cập nhật trong tương lai
- giải thích về cách CB đánh giá thông tin từ quy trình tham vấn các bên liên quan để điều chỉnh kế hoạch thanh tra đánh giá hoặc xác minh thêm thông tin với những phát hiện thu được từ việc thanh tra đánh giá tại cơ sở

Tổng hợp kết quả của quy trình tham vấn:



- trong trường hợp các bên liên quan khác nhau có các tuyên bố mâu thuẫn với nhau, CB có thể chọn tăng số lượng các bên liên quan được tham vấn hoặc tăng thời gian thanh tra đánh giá trong khi lập kế hoạch để dò xét kỹ lưỡng vấn đề trong quá trình thanh tra đánh giá.
- nếu có nhiều CH trong cùng một khu vực, có thể gộp các buổi tham vấn với nhau để tận dụng tối ưu thời gian và công sức. Tuy nhiên, CB cần duy trì chất lượng của quy trình tham vấn và dành đủ thời gian để trao đổi.

CB có thể chọn báo cáo kết quả bằng mẫu của riêng mình hoặc mẫu do Rainforest Alliance cung cấp ([Mẫu hướng dẫn tham vấn các bên liên quan](#), xem hình 4).

B. Summary on the consultations					
Please report what the stakeholders indicated on the topics below and make summarized statements over the situation considering the obtained information. Later, classify the risk for the context of auditee.					
Guidance: If 3 or more stakeholder confirm, it is high; 2-1 will be medium, none, is low.					
N°	Risk Description	Risk Level	Collected details in consultation	Topic Cover	Remarks
Social Aspects					
1	There are identified any NC on 5.1 requirements of Farm Standard.				
2	There are concerns identified for the specific local context of the CH related to the topic.				
3	There are new relevant information obtained regarding the local interpretation of FL/A&A.				
4	There is specific information for CH regarding grievances, violations of rights, or social conflicts that have already been submitted and reported by the Stakeholder.				
5	There are pending legal proceedings.				
6	There was agreements on continuous communication between CB and stakeholder. Please describe when and how.				
7	Based on the obtained information, there are risks of adjustment of the audit plan. Please describe the risks and implemented changes.				

Hình 4: Trích từ Mẫu đơn Đăng ký Chứng nhận - Mẫu Hướng dẫn Tham vấn các Bên liên quan.

Đối với “mức độ rủi ro”, CB có thể lựa chọn giữa không áp dụng, thấp, trung bình hoặc cao, dựa trên đánh giá của CB về các rủi ro được xác định tại thời điểm đó trong quá trình tham vấn. Cột “thông tin chi tiết thu thập được khi tham vấn” cho phép CB trình bày chi tiết hơn và tóm tắt các phát hiện chính từ ba cuộc tham vấn về vấn đề cụ thể đó. Trong phần “chủ đề được đề cập”, CB có thể cho biết cuộc tham vấn trực tiếp đề cập đến nhiều chủ đề hay chỉ một chủ đề. Và CB có thể nêu mọi ý kiến bổ sung hoặc phân tích nội bộ trong phần “ghi chú”.

4.2 SỬ DỤNG KẾT QUẢ

Kết quả được tổng hợp và đánh giá dựa trên bản đồ rủi ro do Rainforest Alliance cung cấp. Trong trường hợp tham vấn cho thấy rủi ro cao, CB phải tuân thủ các quy trình được nêu trong Quy định về Thanh tra Đánh giá để điều chỉnh kế hoạch thanh tra đánh giá. CB cần cung cấp thông tin từ cuộc tham vấn và phần đánh giá của mình trong quá trình thanh tra đánh giá và đảm bảo cung cấp kết quả cho nhóm thanh tra đánh giá, để thanh tra viên có thể xác minh thông tin đó trong quá trình thanh tra đánh giá.

Trong quá trình thanh tra đánh giá, thanh tra viên phải được hướng dẫn để đề cập đến các chủ đề rủi ro trong các cuộc phỏng vấn và quan sát xem rủi ro được xác định trong quy trình tham vấn các bên liên quan sẽ được coi là cao, trung bình, thấp hay không có rủi ro. Do người lao động và công đoàn là các bên liên quan nội bộ nên có thể thu thập đủ thông tin trong quá trình này.



4.3 BÁO CÁO KẾT QUẢ

CB phải lưu giữ toàn bộ hồ sơ tham vấn các bên liên quan theo các yêu cầu về Đảm bảo của Rainforest Alliance. Chỉ khi có yêu cầu từ Rainforest Alliance, CB mới phải gửi kết quả và các tài liệu liên quan đến quy trình tham vấn các bên liên quan trong Hệ thống Quản lý Chứng nhận của Rainforest Alliance.

PHỤ LỤC 1: CÂU HỎI VÍ DỤ

Để chuẩn bị cho cuộc đối thoại với bên liên quan, bạn có thể sửa đổi các câu hỏi và chủ đề cần giải quyết mẫu như được trình bày dưới đây. Việc này có thể giúp xác định bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy các vấn đề.

LAO ĐỘNG CƯỠNG BỨC

Như đã giải thích trong Bảng Chú giải Thuật ngữ ở Phụ lục S1, lao động cưỡng bức là “Tất cả các công việc hoặc dịch vụ được yêu cầu của bất kỳ người nào bằng cách đe dọa về bất kỳ hình phạt nào và người đó không tự nguyện thực hiện. Một người được coi là lao động cưỡng bức nếu họ tham gia thực hiện công việc không tự nguyện (không có sự thông báo và đồng thuận của người lao động) và bị ép buộc thông qua việc đe dọa, hình phạt hoặc một số hình thức cưỡng chế

Không tự nguyện:

- Kiểm soát nhân viên thông qua việc đe dọa thể chất hoặc tâm lý:
Đơn vị Sở hữu Chứng nhận quản lý lực lượng lao động của mình như thế nào? Người lao động có tương tác với cộng đồng không? Họ rời khỏi cơ sở làm việc để đáp ứng nhu cầu cá nhân bất kỳ bao lâu một lần?
- Bạo lực thể xác hoặc tình dục
Người lao động được đối xử như thế nào? Làm thế nào để báo cáo các vấn đề?
- Các điều khoản hợp đồng trong văn bản hợp đồng không đúng với thỏa thuận bằng lời nói (hứa hẹn sai sự thật)
Các điều khoản lao động trong khu vực thường được đưa ra bằng lời nói hay bằng văn bản? Làm thế nào để người lao động biết về các điều khoản này?
- Giữ các loại giấy tờ của người lao động như hộ chiếu, thẻ căn cước hoặc bằng cấp.
Có những cách nào để đảm bảo người lao động không rời khỏi nơi làm việc?
- Yêu cầu đặt cọc tiền hoặc bất kỳ khoản thế chấp nào khác
Làm thế nào để người lao động duy trì công việc và thời gian làm việc? Người lao động có phải trả tiền hoa hồng hay tiền đặt cọc không?
- Sử dụng lao động là tù nhân và lao động do nhà nước áp đặt như quân nhân được thuê làm việc (tham khảo Công ước về Lao động Cưỡng bức [Số 29] năm 1930 của Tổ chức Lao động Quốc tế [ILO])
Khu vực này có các lựa chọn công việc cho lao động là tù nhân không? Các tù nhân đang làm việc trong các trang trại hay nhà máy?
- Người lao động nhập cư không có giấy tờ
Quy trình đăng ký của người lao động, nhất là đối với công việc thời vụ, diễn ra như thế nào?
- Người lao động bị giam cầm về thể xác được bố trí chỗ ở trong nhà/nơi ở hạn chế tự do đi lại) hoặc hạn chế tự do đi lại cả trong và ngoài cơ sở.
Người lao động tự đi chợ hoặc đến các làng hoặc thị trấn để mua sắm hay có lính canh có vũ trang theo dõi việc đi lại của họ?
- Không được trả lương làm thêm giờ, thời gian làm việc bị kéo dài hoặc được giao các nhiệm vụ vô lý
Người lao động được phép làm việc bao nhiêu giờ? Họ được trả thù lao như thế nào?
- Người lao động có phải trả tiền cho các công cụ làm việc, Thiết bị Bảo hộ Cá nhân (PPE) hay bị phạt vì các lỗi vô ý không?
Hệ thống phạt hoạt động như thế nào? Nguyên nhân tiềm ẩn dẫn đến việc bị phạt là gì?



Trừ nợ: Tình trạng hoặc hoàn cảnh phát sinh từ việc người nợ cam kết cung cấp các dịch vụ cá nhân của mình hoặc của những người thuộc quyền kiểm soát của mình để bảo đảm cho một khoản nợ. Trường hợp trừ nợ xảy ra khi giá trị được đánh giá một cách hợp lý của những dịch vụ đó không được áp dụng để thanh lý khoản nợ hoặc thời gian và bản chất của những dịch vụ đó không được giới hạn và xác định. Trừ nợ (còn gọi là lao động trừ nợ) có thể biểu hiện dưới nhiều hình thức khác nhau. Đây là một hình thức lao động cưỡng bức.

- Cấp cho người lao động khoản tạm ứng hoặc khoản vay mà không có giấy tờ
Hệ thống cho người lao động vay tiền có phổ biến trong khu vực không? Số tiền cho vay là bao nhiêu?
- Tính phí đưa đón hoặc chỗ ở cho người lao động mà không được họ đồng ý hoặc không có trong văn bản hợp đồng
Khi người lao động được đưa đến từ các địa điểm khác thì ai sẽ là người thanh toán chi phí đưa đón và chỗ ở?
- Tính lãi và lãi kép cho người lao động
Lãi tính trên số tiền đã vay là bao nhiêu? Người lao động có thể trả nợ các khoản vay bằng những phương thức nào?
- Các thành viên trong gia đình bị bắt làm việc
Điều gì sẽ xảy ra khi người lao động không thể trả hết khoản vay? Các thành viên trong gia đình có phải làm việc tại cơ sở để trả nợ khoản vay không?
- Người lao động không được phép nghỉ việc cho đến khi trả hết nợ
Điều gì sẽ xảy ra nếu người lao động cần nghỉ việc nhưng vẫn còn (một phần) khoản vay phải trả?
- Kỳ trả lương dài hơn
Lịch trả lương được sắp xếp như thế nào? Người lao động được trả lương ít nhất hàng tháng hay trong một khoảng thời gian dài hoặc ngắn hơn?
- Trả lương bằng hiện vật không hợp lý (>30%)
Người lao động được trả bao nhiêu bằng tiền mặt và bao nhiêu bằng hiện vật? Các khoản thanh toán bằng hiện vật có giá trị bao nhiêu và được hạch toán như thế nào vào tiền lương?
- Tiền lương trả cho bên thứ ba
Người lao động được trả lương trực tiếp hay thông qua một bên thứ ba khác? Tiền lương trả người lao động được ghi chép bằng văn bản như thế nào?
- Giữ lại một phần khoản thanh toán hoặc tiền lương cho đến khi thời hạn làm việc kết thúc
Người lao động được trả lương đầy đủ sau khi khấu trừ theo luật định hay bị giữ lại một khoản tiền lương đến cuối thời hạn làm việc mới trả?

LAO ĐỘNG TRẺ EM

Mọi cá nhân dưới 18 tuổi đều là trẻ em. Theo Bảng Chú giải Thuật ngữ, lao động trẻ em là những công việc tước đi của trẻ em tuổi thơ, tương lai và phẩm giá của trẻ và có tính chất nguy hiểm và có hại về mặt tinh thần, thể chất, xã hội hoặc đạo đức đối với trẻ. Loại lao động này bao gồm các công việc ảnh hưởng đến việc học tập của trẻ em do tước đi cơ hội đến trường của trẻ, buộc trẻ phải nghỉ học sớm; hoặc yêu cầu trẻ phải cố gắng kết hợp giữa việc học và việc làm nặng nhọc trong thời gian quá dài.

- Thuê trẻ em dưới 18 tuổi làm những công việc nguy hiểm
Mọi người có thể bắt đầu làm việc ở độ tuổi nào? Những người này đang thực hiện những loại công việc nào?
- Trẻ em bỏ học để bắt đầu đi làm
Trẻ có được đi học không? Trẻ ngừng đi học ở độ tuổi nào? Trẻ làm gì sau khi ngừng đi học?
- Những công việc trẻ phụ giúp cha mẹ tại cơ sở của CH
Trẻ làm gì trong những ngày nghỉ học? Trẻ có cùng cha mẹ làm việc tại cơ sở của người sử dụng lao động không?
- Nhà thầu cung ứng lao động thuê người lao động chưa đủ tuổi hoặc không có giấy tờ
Việc xác minh độ tuổi được thực hiện như thế nào? Người lao động thuộc nhóm dân số nào được nhà thầu cung ứng lao động giám sát và giám sát như thế nào?

TỰ DO THAM GIA TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ

Không có sự phân biệt về việc người lao động và người sử dụng lao động có quyền thành lập và gia nhập các tổ chức do chính họ lựa chọn mà không cần có sự cho phép trước.



- Số lượng các công đoàn đang hoạt động hoặc các loại hình tổ chức người lao động khác
- Phí tham gia công đoàn (hoặc tổ chức người lao động khác) (thư đồng ý)
- Công đoàn hoặc tổ chức người lao động không hoạt động
- Phân biệt đối xử đối với đại diện công đoàn hoặc người lao động tham gia công đoàn
Đại diện công đoàn có được làm việc yên ổn không? Công việc của công đoàn cùng công việc thường ngày được quản lý như thế nào?
- Tiếp cận các hoạt động công đoàn trong cơ sở:
CH có cung cấp không gian, địa điểm, thời gian cho các hoạt động của công đoàn hoặc tổ chức người lao động không?
Công ty hỗ trợ như thế nào cho các hoạt động của công đoàn hoặc tổ chức người lao động?
- Phúc lợi xã hội tổng thể của người lao động
- Số lượng khiếu nại
- Mức độ can thiệp của ban quản lý vào hoạt động của công đoàn hoặc tổ chức người lao động
- Những người điều hành và ban quản lý cấp cao nhất tham gia vào công đoàn hoặc tổ chức người lao động với vai trò là người chịu trách nhiệm quản lý văn phòng